

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 397, 212 và Điều 213, 149, 371, 372 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 84/2025/TLST-VHNGĐ ngày 21/5/2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” giữa những người yêu cầu:

- **Chị Khuất Thị Thanh Th**, sinh năm 1998

- **Anh Dương Quang T**, sinh năm 1997

Cùng địa chỉ: Thôn 12, xã Ph, huyện P, TP Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Khuất Thị Thanh Th và anh Dương Quang T kết hôn do tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ph, huyện P, TP Hà Nội vào ngày 27/9/2017. (Giấy chứng nhận kết hôn số 60/2017, ngày 27/9/2017). Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau hạnh phúc bình thường được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh chị bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp, không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên xảy ra cãi vã. Tình trạng này kéo dài đã nhiều năm. Nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án ghi nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung gồm cháu Dương Quang V, sinh ngày 18/11/2018, cháu Dương Quang T1, sinh ngày 04/02/2023 và cháu Dương Hà L, sinh ngày 14/10/2024. Anh chị thỏa thuận: Giao cả 03 cháu cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo mức

10.000.000đ/tháng/03 con kể từ khi có quyết định ly hôn của Tòa án cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2] Xét đơn yêu cầu và các thỏa thuận khác của các đương sự:

+ Về con chung: Chị Th và anh T có 03 con chung là cháu Dương Quang V, sinh ngày 18/11/2018, cháu Dương Quang T1, sinh ngày 04/02/2023 và cháu Dương Hà L, sinh ngày 14/10/2024. Anh chị thỏa thuận: Giao cả 03 cháu cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo mức 10.000.000đ/tháng/03 con kể từ khi có quyết định ly hôn của Tòa cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

+ Về tài sản chung, công sức, nợ: Chị Th và anh T đều xác định không có.

+ Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Khuất Thị Thanh Th tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm

[3] Xét việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ngày 22/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Khuất Thị Thanh Th và anh Dương Quang T.

- Về con chung: Chị Th và anh T có 03 con chung là cháu Dương Quang V, sinh ngày 18/11/2018, cháu Dương Quang T1, sinh ngày 04/02/2023 và cháu Dương Hà L, sinh ngày 14/10/2024. Anh chị thỏa thuận: Giao cả 03 cháu cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng kể từ khi ly hôn cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con theo mức 10.000.000đ/tháng/03 con kể từ khi có quyết định ly hôn của Tòa án cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Chị Th và anh T đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Khuất Thị Thanh Th tự nguyện chịu cả 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tạm ứng lệ phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013526

ngày 21/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.
Chị Th đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị
kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Thành phố Hà Nội
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ.
- UBND xã Ph;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Minh Loan